

CHỦ ĐỀ 5: NHỮNG CON VẬT ĐÁNG YÊU
Thời gian thực hiện 4 tuần từ ngày 22/12 đến ngày 16/01/2026

I. Chuẩn bị:

- Các loại vật liệu có sẵn: rơm rạ, lá, mùn cưa, giấy loại, vải vụn, len vụn, hạt, hạt các loại đảm bảo an toàn
- Tranh thơ: Con Trâu, con cá vàng, con voi, truyện Quả trứng
- Lựa chọn một số trò chơi, bài hát, câu truyện liên quan đến chủ đề: Những con vật đáng yêu.
- Tranh ảnh và đồ dùng, đồ chơi góc theo chủ đề Những con vật đáng yêu.
- Đồ dùng, đồ chơi lắp ghép, bộ đồ chơi xây dựng. Đồ chơi đóng vai gia đình, bác cấp dưỡng, bác sĩ, búp bê, các con rối... cho các trò chơi đóng vai: “anh”, “chị”, “nấu ăn”, “cô giáo”, “bác cấp dưỡng”...
- Mũ hoa, lắc, xắc xô, nhạc các bài hát về chủ đề: Những con vật đáng yêu.
- Phối hợp với phụ huynh sưu tầm, tranh ảnh về các con vật gần gũi với trẻ.

II. Mở chủ đề:

- Cô giới thiệu chủ đề: Những con vật đáng yêu
 - Giới thiệu về 1 số đồ chơi mới theo chủ đề những con vật đáng yêu.
- Trung bày góc theo chủ đề.
- Cô giới thiệu tranh ảnh về những con vật: Nuôi trong gia đình có 2 chân, 4 chân, con sống dưới nước, con sống trong rừng....
 - Cô cùng trẻ trò chuyện về những con vật nuôi trong gia đình có 2 chân, có 2 cánh, có mỏ đẻ trứng, con 4 chân đẻ con, con sống dưới nước, con sống trong rừng....
 - Trò chuyện về một số con vật nuôi ở địa phương trẻ
 - Trò chuyện với trẻ về các con vật, thức ăn, nơi sống, ích lợi
 - Cho trẻ nghe các bài hát và hát về các con vật.
 - Cho trẻ làm quen với các bài thơ, câu chuyện, đồng dao về các con vật
 - Trẻ nghe truyện kể về các con vật mà gia đình trẻ nuôi và trẻ nhìn thấy trên tivi.
 - Tuyên truyền tới các bậc phụ huynh về chủ đề Những con vật đáng yêu

TUẦN 16

CHỦ ĐỀ NHÁNH: CON VẬT NUÔI TRONG GIA ĐÌNH (2 CHÂN)

Thời gian thực hiện 1 tuần (Từ ngày 22/12 – 26/12/2025)

Ngày dạy: Thứ 2 ngày 22 tháng 12 năm 2025.

NHẬN BIẾT
Con gà, con vịt

I. Mục tiêu

- Trẻ gọi tên, nhận biết biết đặc điểm nổi bật; tiếng kêu; thức ăn; nơi sống của con gà và con vịt
- Trẻ có kỹ năng ghi nhớ có chủ định. Phát triển ngôn ngữ cho trẻ

- Trẻ hứng thú khi tham gia hoạt động. Trẻ biết yêu quý, chăm sóc và bảo vệ các con vật nuôi trong gia đình.

II. Chuẩn bị.

1. Chuẩn bị của cô
 - Tranh con gà trống, gà mái, con vịt
2. Chuẩn bị của trẻ
 - Trang phục gọn gàng.
 - Tâm thế thoải mái.

III. Tổ chức hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1. Gợi mở - Cô và trẻ cùng chơi trò chơi : “ Chú gà trống đáng yêu” - Cô nhận xét tuyên dương - Chúng mình vừa chơi trò chơi về con gì ? - Ở nhà chúng mình có nuôi gà không ? - Ngoài con gà trống ra chúng mình còn biết con gà gì nữa? 2. Nhận biết con gà con vịt. * Nhận biết con gà - Chúng mình cùng xem cô mang gì đặc biệt đến cho lớp mình nhé. - Đây là con gì ? - Cho trẻ nói : “ Con gà trống ” 2- 3 lần - Con gà trống này có màu gì ? - Con gà trống gáy như thế nào ? - Chúng mình quan sát xem con gà trống có những bộ phận nào ? - Cô chỉ vào đầu của con gà hỏi: Đây là gì của con gà? - Gà ăn bằng gì đây ? Mỏ gà như thế nào ? - Trên đầu gà còn có gì đây ? - Mào gà có màu gì ? - Gà đi bằng gì ? Trên chân gà trống có gì đây ? => Chân gà trống có móng nhọn để gà bới đất tìm giun - Trên mình con gà có gì đây ? - Cô chỉ vào phần đuôi: Hỏi trẻ đây là bộ phận gì ? - Thức ăn của gà trống là gì ? - Gà trống được nuôi ở đâu ? => Khát quát : Gà trống là con vật nuôi trong gia đình, gà trống có đầu, mình chân, đuôi. Trên đầu có mào màu đỏ, mỏ gà trống nhỏ và nhọn để mổ thức ăn, Chân gà trống có móng nhọn để bới thức ăn . Mỗi buổi sáng chú gà trống gáy : Ò ó o.. gọi mọi người thức dậy. Chú gà trống của chúng ta thật có ích đúng không nào ?	- Trẻ chơi cùng cô -Trò chơi về con gà - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Con gà trống - Trẻ phát âm - Gà trống màu đỏ - Gà gáy ò ó o.. - Đầu, mình, thân - Đầu của con gà - Bằng mỏ, mỏ nhọn. - Có mào - Mào gà màu đỏ - Gà đi bằng chân - Cánh gà - Đuôi gà - Trẻ trả lời - Nuôi ở gia đình -Trẻ lắng nghe

+ Cô và trẻ hát – vận động theo bài hát : “ Con gà trống” * Nhận biết con vịt - Trẻ nghe tiếng kêu của con vịt. - Đây là con gì ? - Cho trẻ phát âm : “ Con vịt ” 2 -3 lần - Con vịt này có màu gì ? - Con vịt kêu như thế nào ? - Cô chỉ vào từng bộ phận của con vịt hỏi trẻ : - Đây là bộ phận gì của con vịt ? - Vịt ăn bằng gì đây ? Mỏ vịt như thế nào ? - Trên mình vịt có gì đây ? - Vịt đi bằng gì ? Trên chân vịt có gì đây ? - Chúng mình có biết vịt được nuôi ở đâu không ? - Thức ăn của vịt là gì ? => Khát quát : Vịt là vật nuôi trong gia đình, vịt bơi dưới nước những chủ yếu sống trên cạn. mỏ vịt bẹt, chân vịt có màng giúp cho vịt bơi được dưới nước. + Mở rộng : Cho trẻ xem tranh các con vật trong gia đình + Giáo dục : Gà và vịt là những con vật có ích, chúng mình phải biết yêu quý, chăm sóc và bảo vệ . 3. Luyện tập : Chơi bắt trước tiếng kêu - Cô giới thiệu trò chơi: - Bắt chước làm động tác của con gà trống 2 vổ cánh và miệng gáy ò ó o. - Bắt chước những chú vịt chân đi lạch bạch,kêu cạp cạp. - Cho trẻ chơi 2-3 lần. 4. Kết thúc: Cô nhận xét và cho trẻ ra ngoài.	-Trẻ vận động theo bài hát - Đây là con vịt - Trẻ phát âm - Trẻ trả lời - Cạp, cạp, cạp.. - Đây là đầu vịt - Mỏ vịt to và bẹt - Có cánh - Bằng chân, chân .. - Vịt nuôi ở gia đình - Thóc, tôm cua, ốc.. -Trẻ lắng nghe - Trẻ quan sát - Trẻ lắng nghe - Trẻ lắng nghe - Trẻ chơi - Trẻ chơi
---	--

=====

Ngày dạy: Thứ 3 ngày 23 tháng 12 năm 2025.

VẬN ĐỘNG

Nhún bật về phía trước - bò thẳng hướng theo đường hẹp

I.Mục tiêu

- Trẻ có kỹ năng thể hiện sức mạnh cơ bắp trong vận động nhún bật về phía trước, và có kỹ năng bò thẳng hướng theo đường hẹp
- Trẻ biết nhún bật về phía trước, biết bò thẳng hướng theo đường hẹp
- Trẻ hứng thú tham gia hoạt động

II.Chuẩn bị

- 1.Chuẩn bị của cô

- Xắc xô, phấn, chiếu
- 2. Chuẩn bị của trẻ
- Trang phục gọn gàng
- Trẻ tâm thế thoải mái

III. Tổ chức hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1. Gợi mở - Cô cho trẻ nghe hát bài “ Gà trống, mèo con và cún con” - Bài hát nói đến con vật gì ? - Cho trẻ kể tên một số con vật nuôi - Trong gia đình con có nuôi những con vật này không muốn chăm sóc các con vật được tốt cần có sức khỏe, giờ chúng mình cùng khởi động nhé. 2. Khởi động. - Cho trẻ đi thường, đi bằng mũi chân, đi thường, đi bằng gót chân, kết hợp xoay cổ tay, đi thường, chạy chậm, chạy nhanh, chạy chậm, đi thường., chuyển đội hình. 3. Trọng động. *Bài tập phát triển chung: - Tay: 2 tay đưa ra sau kết hợp với lắc bàn tay. - Lưng (Bụng): Ngửa người ra phía sau - Chân: Đứng nhún chân *Vận động cơ bản: - Cô giới thiệu tên vận động + Lần 1: Làm hoàn chỉnh động tác + Lần 2: Cô vừa làm vừa giải thích cô đứng tự nhiên chân khép lại hai tay chống hông có hiệu lệnh bật cô nhún chân bật về trước và chạm đất bằng mũi bàn chân nhẹ nhàng và tiếp tục bò bằng bàn tay và cẳng chân bò thẳng hướng theo đường hẹp bò mắt nhìn thẳng bò tay nọ chân kia bò hết đường hẹp cô dừng lại đứng lên về cuối hàng * Trẻ thực hiện: - Cho 1 - 2 trẻ khá lên tập trước - Lần lượt cho từng trẻ tập 2 - 3 lần - Chú ý sửa sai, động viên khuyến khích trẻ - Cho trẻ nhắc lại tên bài phát triển vận động 4. Hồi tĩnh: - Cho trẻ đi nhẹ nhàng 1 - 2 vòng 5. Kết thúc: - Cho trẻ ra chơi	- Trẻ nghe hát - Con gà, con mèo... - Trẻ kể tên con vật - Lắng nghe - Trẻ tập theo cô. - 4 lần x 2 nhịp - 2 lần x 2 nhịp - 4 lần x 2 nhịp - Trẻ quan sát - Trẻ lắng nghe và quan sát - Trẻ lần lượt thực hiện - Trẻ trả lời - Trẻ đi nhẹ nhàng - Trẻ ra chơi

Ngày dạy: Thứ 4 ngày 24 tháng 12 năm 2025.

VĂN HỌC
Truyện: Quả trứng

I. Mục tiêu.

- Trẻ nhớ tên truyện “ Quả trứng” và tên các nhân vật trong truyện. Nói cùng cô một số lời thoại đơn giản của nhân vật trong truyện “Quả trứng”.
- Trẻ hiểu nội dung câu chuyện nói về 1 quả trứng mà Gà trống, Lợn con đều ngạc nhiên không biết là trứng gà hay trứng vịt. Sau cùng là 1 chú vịt con ló đầu ra từ quả trứng.
- Phát triển ngôn ngữ cho trẻ: Trẻ nói to, rõ tiếng, diễn đạt lại một số lời thoại đơn giản của nhân vật trong truyện. Cùng cố kĩ năng quan sát, chú ý, ghi nhớ có chủ định cho trẻ.
- Trẻ hứng thú nghe cô kể chuyện, thích tham gia hoạt động kể chuyện “Quả trứng”. Giáo dục trẻ biết yêu quý, chăm sóc con vật nuôi gần gũi.

II. Chuẩn bị

1. Chuẩn bị của cô
 - Giáo án powpoi
 - Nhạc bài hát: Đàn vịt con.
2. Chuẩn bị của trẻ
 - Trang phục gọn gàng.
 - Tâm thế thoải mái.

III. Tổ chức hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1. Gọi mở. - Các con ơi lại đây với cô nào. - Chào mừng các bé đến với giờ học kể chuyện bé nghe ngày hôm nay. - Để cho giờ học thêm vui vẻ hơn cô và các con cùng chơi trò chơi “Ô cửa bí mật” nhé. Trên màn hình có 3 ô cửa màu xanh, màu đỏ, màu vàng, các con sẽ chọn ô cửa theo ý của mình và xem bên sau ô cửa là gì. Cô cho trẻ chọn ô cửa, cô mở ô cửa và hỏi trẻ: + Ô cửa màu xanh là con gì? + Ô cửa màu đỏ là con gì đây? + Còn ô cửa màu vàng là con gì nào? + Gà trống, con lợn, vịt con có trong câu chuyện nào mà cô đã kể cho các con nghe ?	- Trẻ xúm xít bên cô - Trẻ hưởng ứng - Trẻ lắng nghe - Gà trống ạ. - Con lợn ạ. - Vịt con ạ. - Truyện “Quả trứng”

- Đúng rồi ! Gà trống, lợn con và vịt con có trong câu chuyện “Quả trứng” mà cô đã kể cho các con nghe ở giờ học trước. Để hiểu rõ hơn về nội dung câu chuyện cô mời các con hãy lắng nghe và tìm hiểu thêm về câu chuyện này nhé! 2. Kể chuyện diễn cảm - Cô kể lần 1: Cô kể diễn cảm với giọng nói, cử chỉ, điệu bộ. - Cô kể lần 2: Kết hợp xem tranh ảnh trên máy tính 3. Đàm thoại - giảng giải- trích dẫn - Các con vừa được nghe câu chuyện gì? - Trong câu chuyện có những con vật nào? => Có một quả trứng ai đánh rơi trên bãi cỏ. Thấy quả trứng, gà trống hỏi: + Nhìn thấy quả trứng, gà trống hỏi như thế nào? (Cô giáo đọc lời thoại cùng trẻ) => Thấy quả trứng, gà trống hỏi: Ồ ó o o.. quả trứng gì to ...to ! + Lợn con chạy đến và bảo gì? (Cô giáo đọc lời thoại cùng trẻ) => Lợn con chạy đến, nó ngấm ngĩa quả trứng rồi bảo: Ut ịt, ụt ịt ! Trứng gà, trứng vịt + Khi nghe gà trống và lợn con hỏi thì quả trứng như thế nào? (Cô giáo đọc lời thoại cùng trẻ và làm động tác quả trứng lúc lắc) => Quả trứng lúc lắc, lúc lắc + Con gì ló đầu ra từ quả trứng? + Vịt con ló đầu ra kêu như thế nào? => Quả trứng vỡ đánh tách một cái. Vịt con ở trong trứng ló đầu ra kêu: Vít, vít, vít + Vậy các con đã biết đó là quả trứng gì?	ạ. - Trẻ lắng nghe - Trẻ lắng nghe - Trẻ chú nghe quan sát, lắng nghe - Chuyện “Quả trứng” - Có Gà trống, lợn con, vịt con ạ. - Trẻ lắng nghe - Ô ó o o.. quả trứng gì to ...to! - Trẻ lắng nghe - Ut ịt, ụt ịt ! Trứng gà, trứng vịt - Trẻ chú ý lắng nghe. - Quả trứng lúc lắc, lúc lắc . (2-3 trẻ trả lời - trẻ làm động tác quả trứng lúc lắc) - Trẻ lắng nghe. - Con vịt con ạ! - Vít, vít, vít - Trẻ chú ý lắng nghe. - Quả trứng vịt ạ (2-3
--	---

- Cô nói: Quả trứng vịt đã nở ra vịt con đấy. => Giáo dục: Câu chuyện “Quả trứng” nói về Gà trống, lợn con, vịt con là những con vật nuôi trong gia đình, các con vật này rất có ích với chúng ta. Vậy các con biết yêu quý, chăm sóc và bảo vệ các con vật nuôi nhé. - Hỏi lại trẻ tên bài: Giờ học hôm nay các con đã được nghe cô kể câu chuyện gì? 4. Kết thúc. - Cô và các con sẽ cùng làm những vịt con ra ngoài chơi.	trẻ trả lời). - Trẻ chú ý lắng nghe. - Chuyện “Quả trứng” ạ. - Trẻ làm những chú vịt kêu vịt, vịt và nhẹ nhàng đi ra ngoài.
--	---

CHƠI TẬP BUỔI CHIỀU

Trò chơi mới: Hãy bắt chước

I. Mục tiêu

- Trẻ biết tên trò chơi, biết cách chơi, luật chơi trò chơi “Hãy bắt chước”.
- Trẻ có kỹ năng xòe, nắm bàn tay. Phát triển ngôn ngữ, tai nghe
- Trẻ có ý thức khi tham gia chơi.

II. Chuẩn bị

1. Chuẩn bị của cô
 - Xắc xô, một số nhạc bài hát quen thuộc trong chương trình về các con vật.
2. Chuẩn bị của trẻ
 - Trang phục gọn gàng.
 - Tâm thế thoải mái

III. Tổ chức hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1. Gợi mở. - Cô giới thiệu bài “Con gà trống” cô cùng trẻ hát - Các con vừa hát bài hát gì ? - Bài hát nói đến con gì ? - Con gà trống là con vật nuôi ở đâu => Con gà trống là con vật nuôi trong gia đình, trong gia đình ngoài con gà trống còn có gà con Hôm nay cô dạy các con chơi 1 trò chơi rất hay về các con vật đấy đó là trò chơi “Hãy bắt chước” 2. Cô giới thiệu cách chơi: Cô quy định, khi trẻ nghe bài hát nói về con vật nào thì trẻ bắt chước dáng điệu âm thanh của con vật đó. Ví dụ: Nghe bài hát về con vịt, trẻ làm động tác lạch bạch hoặc tiếng kêu: “Cạp cạp”. 3. Cô chơi mẫu: Cô chơi mẫu 2 lần 4. Tổ chức chơi.	- Hát 1 lần - Con gà trống - Con gà trống - Trong gia đình - Chú ý nghe. - Chú ý nghe cô giới thiệu cách chơi - Chú ý quan sát

- Cả lớp chơi cùng cô. - Nhóm chơi cùng cô - Cho cá nhân trẻ chơi - Cô hỏi trẻ tên trò chơi. Nhận xét. - Cô nhận khen trẻ chơi tốt, động viên trẻ cần cố gắng.	- 3 - 4 lần - Cả lớp trả lời - Chú ý nghe - Trẻ ra chơi
--	--

Ngày dạy: Thứ 5 ngày 25 tháng 12 năm 2025.

HOẠT ĐỘNG VỚI ĐỒ VẬT

Nặn con giun

I. Mục tiêu

- Trẻ biết làm mềm đất, chia đất thành từng phần và lăn dọc thỏi đất nặn tạo thành con giun.

- Trẻ có kỹ năng làm mềm đất, chia đất, lăn dọc..
- Giáo dục trẻ biết yêu quý các con vật nuôi trong gia đình.
- Trẻ hứng thú khi tham gia hoạt động.

II. Chuẩn bị

1. Chuẩn bị của cô

- Con giun nặn mẫu, đất nặn, khăn lau

2. Chuẩn bị của trẻ

- Đất nặn, bảng con.

III. Tổ chức hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1. Gợi mở. - Cho trẻ nghe hát bài “ Đàn gà con ” - Bài hát nói về con vật gì? - Cho trẻ kể tên một số con vật nuôi trong gia đình => Con gà thường hay bới đất tìm giun để ăn, Hôm nay cô dạy các con “Nặn con giun” cho gà.	- Trẻ nghe hát - Trẻ trả lời - Trẻ kể tên - Chú ý nghe
2. Quan sát mẫu - Cho trẻ quan sát mẫu nặn của cô và hỏi trẻ : + Cô đã nặn được gì đây? + Con giun trông như thế nào ? + Các con có muốn xem cô nặn con giun không?	- Con giun - Dài - Có ạ
3. Cô làm mẫu “ Để nặn được con giun cô có gì đây ?” - Lần 1 : Làm hoàn chỉnh. - Lần 2 : Vừa nặn vừa phân tích “ Để nặn được con giun trước tiên cô lấy đất, dùng tay bóp cho đất mềm dẻo, sau đó cô chia làm nhiều phần, cô đặt 1 phần đất xuống bảng, 1 tay giữ bảng, còn tay kia cô úp lòng bàn tay vào đất nặn, cô lăn dọc, lăn đi	- Chú ý nghe - Trẻ quan sát - Trẻ lắng nghe

lẫn lại cho dài ra tạo thành con giun, và cô đã nặn được con giun rồi.” * Trẻ thực hiện - Cô gợi ý, hướng dẫn trẻ nặn + Con đang làm gì? + Con nặn giun để làm gì? + Muốn nặn được giun con phải làm như thế nào?... 4. Trưng bày sản phẩm - Cho trẻ mang sản phẩm lên trưng bày. - Cô nhận xét và khuyến khích động viên trẻ. => Giáo dục trẻ : Gà, vịt là động vật nuôi trong gia đình, các con phải chăm sóc chúng, không đánh đập chúng, yêu quý và bảo vệ vật nuôi. 5. Kết thúc: Cho trẻ hát đi ra chơi	- Trẻ thực hiện - Nặn Con giun - Tặng cho gà con - Trẻ trả lời - Trẻ trưng bày sP - Chú ý nghe - Trẻ hát, ra ngoài
--	--

Ngày dạy: Thứ 6 ngày 26 tháng 12 năm 2025.

ÂM NHẠC

NDTT: Dạy hát : Con gà trống

NDKH: NH: Gà trống mèo con và cún con

I. Mục tiêu

- Trẻ biết tên bài hát trẻ thuộc bài hát con gà trống
- Trẻ có kỹ năng hát bài con gà trống chú ý nghe cô hát bài gà trống mèo con và cún con
- Trẻ biết yêu quý, chăm sóc và bảo vệ các con vật nuôi trong gia đình

II. Chuẩn bị

- Chuẩn bị của cô
 - Xắc xô, gõ phách
- Chuẩn bị của trẻ
 - Mũ gà trống
 - Tâm thế thoải mái.
 - Trang phục gọn gàng.

III. Tổ chức hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1. Gợi mở - Xúm xít, xúm xít - Hôm nay cô có một câu đố các con lắng nghe đó là con gì nhé Con gì màu đỏ Gáy ò ó o Từ sáng tinh mơ Gọi người thức dậy	- Bên cô, bên cô - Chú ý nghe

- Là con gì?	- Con gà trống
2. Dạy hát *Cô hát mẫu - Lần 1: Cô hát nhẹ nhàng, tình cảm Cô vừa hát cho các con nghe bài hát: “sáng tác của nhạc sĩ Tân Huyền. - Lần 2: Cô hát kết hợp làm điệu bộ - Giới thiệu nội dung bài hát con gà trống nói về một chú gà trống có cái mào đỏ rất đẹp, chân có cựa và có tiếng gáy vang “ò, ó, o” để gọi mọi người thức dậy vào mỗi buổi sáng sớm, vì vậy các con phải biết yêu quý con gà nhé	- Trẻ nghe cô hát
* Dạy trẻ hát - Cả lớp hát 4 - 5 lần - Nhóm hát, cá nhân hát - Chú ý sửa sai, động viên khuyến khích trẻ. - Cho trẻ nhắc lại tên bài hát.	- Trẻ lắng nghe
3. Nghe hát: “Gà trống mèo con và cún con” - Cô giới thiệu tên bài hát - Cô hát trẻ nghe vài lần - Lần sau trẻ hưởng ứng cùng cô - Trẻ nhắc lại tên bài hát - Nhận xét trẻ chơi	- Trẻ hát 4 - 5 lần - Nhóm cá nhân hát
4. Kết thúc: - Cô cho trẻ nhẹ nhàng ra chơi.	- Con gà trống - Lắng nghe - Gà trống, mèo... - Trẻ trả lời
	- Trẻ ra chơi

=====

TỔ TRƯỞNG CHUYÊN MÔN
(Ký duyệt)

NGƯỜI LẬP

Quàng Thị Phụng

Phạm Thị Giang